

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ ĐỒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3276**/TTr-UBND

Chợ Đồn, ngày **06** tháng 12 năm 2023

### **TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn  
2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 6)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn.

Thực hiện Thông báo số 132/TB-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về dự kiến thời gian, nội dung kỳ họp thứ 12 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2023) HĐND huyện khoá XX, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thông qua Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 6), với các nội dung sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết:**

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công;
- Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Chợ Đồn nguồn vốn ngân sách địa phương;
- Các Nghị quyết của HĐND huyện về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương huyện Chợ Đồn gồm: Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 (lần 1), Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/01/2022 (lần 2); Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 về điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 3); Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 về điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 4); Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/9/2023 về điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 5).

#### **2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:**

Triển khai Luật Đầu tư công và các Nghị quyết của HĐND tỉnh, Hội đồng nhân dân huyện đã ban hành các Nghị quyết phân bổ và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương. Việc phân bổ vốn đảm bảo tính công khai, minh bạch, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước; tạo sự chủ động cho địa phương trong việc cân đối nguồn lực đầu tư để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình triển khai thực hiện nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, một số công trình, dự án có phần vốn đối ứng huy động các nguồn lực khác có tỷ tương đối cao (26,5%) theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND tỉnh Bắc Kạn. Do đó, các dự án có tổng mức đầu tư lớn khó triển khai thực hiện do không huy động đủ nguồn vốn khác như: Công trình Đầu tư xây dựng Trung tâm Giáo dục TX-GDNN, công trình đầu tư xây dựng chợ trung tâm huyện đạt tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm, các công trình nước sinh hoạt tập trung, xây dựng sân thể thao các xã... Để các công trình, dự án đảm bảo triển khai thực hiện huyện cần đối ứng nguồn kinh phí cho các dự án triển khai thực hiện.

Đồng thời, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn thu tiền sử dụng đất huyện Chợ Đồn được giao tổng kế hoạch vốn là 85,043 tỷ đồng tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/9/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn; tuy nhiên, do thực tế khả năng thu nguồn thu sử dụng đất không đảm bảo dẫn đến điều chỉnh giảm theo kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh. Do đó, huyện Chợ Đồn cần điều chỉnh giảm tổng kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn nguồn thu tiền đất giai đoạn 2021-2025, số cần điều chỉnh giảm so với kế hoạch đã giao là 23,913 tỷ đồng, tổng kế hoạch vốn sau điều chỉnh giảm là 61,130 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, thực hiện nhiệm vụ chính trị về an ninh trật tự và sự nhất trí của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn đã cân đối, bố trí nguồn vốn của huyện để triển khai thực hiện 12 công trình Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an các xã, trong đó bố trí từ nguồn thu tiền sử dụng đất 09 công trình; do vậy, cần bổ sung danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn của huyện.

Với những nội dung trên, Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn xem xét thông qua Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương (lần 6).

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích xây dựng Nghị quyết:** Nghị quyết được xây dựng nhằm điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương để phù hợp với kế hoạch vốn của huyện được giao, đồng thời đảm bảo

nguồn vốn và nhu cầu thực tế của địa phương.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết:** Đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và các văn bản hướng dẫn, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

### III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện Thông báo số 132/TB-HĐND ngày 30/10/2023 của Thường trực HĐND huyện về dự kiến thời gian, nội dung, chương trình kỳ họp thứ 12 (kỳ họp thường lệ) HĐND huyện khoá XX, nhiệm kỳ 2021-2026 và Văn bản số 3196/UBND-TCKH ngày 27/11/2023 của UBND huyện về việc đề nghị bổ sung nội dung trình kỳ họp thứ 12 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2023) HĐND huyện; Ủy ban nhân dân huyện giao phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì phối hợp các phòng, ban chuyên môn xây dựng dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 6).

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch đã chủ trì phối hợp với các phòng ban, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng tờ trình, dự thảo Nghị quyết của HĐND huyện về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 6).

### IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

#### 1. Dự thảo Nghị quyết gồm 02 điều:

- Điều 1. Quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 6).

- Điều 2. Tổ chức thực hiện.

**2. Nội dung cơ bản:** Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 6), cụ thể như sau:

a. Nguồn chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước:

- Điều chỉnh giảm số kế hoạch vốn dự phòng chung ngân sách địa phương số tiền: 3.384 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng số kế hoạch vốn: 3.384 triệu đồng (bổ sung kế hoạch vốn cho 01 dự án điều chỉnh phát sinh tăng tổng mức đầu tư số vốn 1.000 triệu đồng; đối ứng thực hiện các công trình thuộc chương trình MTQG số tiền 2.384 triệu đồng).

b. Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất:

- Điều chỉnh giảm số kế hoạch vốn từ nguồn dự phòng chưa phân bổ và nguồn đã phân bổ chi tiết cho dự án số tiền: 28.218 triệu đồng (Nguồn dự phòng chưa phân bổ 16.514 triệu đồng; số kế hoạch vốn đã phân bổ chi tiết cho dự án số tiền 11.704 triệu đồng).

- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn thực hiện Đầu tư mặt bằng trụ sở công an các xã số tiền: 4.305 triệu đồng.

(Chi tiết tại các biểu số 01,02,03 kèm theo Tờ trình).

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (Lần 6) của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn./.

(Kèm theo dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện).

**Nơi nhận:**

Gửi bản điện tử:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- LĐ UBND huyện;
- Ban KT-XH HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- LĐ Văn phòng;
- Phòng Tài chính - KH;
- Công TTĐT huyện (Đăng tải);
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Triệu Huy Chung**

**TỔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH SAU ĐIỀU CHỈNH**  
(LẦN 6)

Biểu 01

(Kèm theo Tờ trình số: 32/HK /TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Nguồn vốn	Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/9/2023	Số kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>257.592</b>	<b>7.689</b>	<b>31.602</b>	<b>237.063</b>	
<b>I</b>	<b>Cân đối ngân sách tỉnh</b>	<b>68.038</b>	-	-	<b>68.038</b>	
1	Hỗ trợ có mục tiêu thực hiện nhiệm vụ quy hoạch các xã	4.600	-	-	4.600	
2	Đổi ứng các Chương trình MTQG	38.986	-	-	38.986	
3	Hỗ trợ địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	24.452	-	-	24.452	
<b>II</b>	<b>Vốn ngân sách địa phương huyện điều hành</b>	<b>189.554</b>	<b>7.689</b>	<b>31.602</b>	<b>169.025</b>	<b>Chi tiết tại biểu số 02, biểu số 03</b>
1	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	104.511	3.384	3.384	107.895	
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	85.043	4.305	28.218	61.130	



TỔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG SAU ĐIỀU CHỈNH (Lần 6)

(Kèm theo Tờ trình số 32/TĐ-TR-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư						Quyết định phê duyệt quyết toán						Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải ngân 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn đã giải ngân 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán			Giảm	Tăng									
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện											
1	TỔNG CỘNG (A+B)	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17				
			262.772	45.650	216.477	-	47.593	12.751	34.842	14.434	189.554	31.602	7.689	165.641						
A	CHI XÂY DỰNG CƠ BẢN VỐN TẬP TRUNG TRONG NƯỚC		169.998	35.650	134.348	-	38.587	12.106	26.481	11.554	104.511	3.384	3.384	104.511						
I	Dự phòng chung ngân sách địa phương										3.384	3.384	-	-						
II	Bố trí cho các dự án quyết toán		5.316	4.750	566		4.917	4.750	167	4.750	27	-	-	27						
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước										-			-						
I	Trụ sở xã Bằng Phúc	2599/QĐ-UBND ngày 29/9/2017	5.316	4.750	566	3953/QĐ-UBND ngày 27/8/2021	4.917	4.750	167	4.750	27			27	Ban QLDA DTXD huyện					
III	Bố trí cho các dự án chuyên tiếp		9.500	-	9.500					6.804	1.985	-	-	1.985						
	Cấp nước, thoát nước										-			-						
I	Dự án nâng cấp cải tạo hệ thống kênh thoát nước từ Mô nước đến tổ 7, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1916/QĐ-UBND ngày 21/7/2019	9.500	-	9.500	QĐ số 376/QĐ-UBND ngày 26/01/2022	8.789	4.750	8.789	6.804	1.985,37			1.985	Ban QLDA DTXD huyện					
IV	Bố trí cho các dự án khởi công mới		137.186	30.900	106.286		33.670	7.356	26.314	-	99.115	-	1.000	100.115						
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước		19.485	1.400	18.085						18.085			18.085						
1	Xây dựng Hội trường Trung tâm Chính trị huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	194/QĐ-UBND ngày 19/01/2022	10.485	-	10.485						10.485			10.485	Ban QLDA DTXD huyện					
2	Nhà làm việc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	3278/QĐ-UBND ngày 12/10/2022	4.000	1.400	2.600						2.600			2.600	Ban QLDA DTXD huyện					
3	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Nhà khách Huyện ủy và các hạng mục phụ trợ	3019/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	5.000	-	5.000						5.000			5.000	Ban QLDA DTXD huyện					

Stt	Đanh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư				Quyết định phê duyệt quyết toán				Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn để nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chỉ đạo tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành		Giá trị quyết toán		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán		Giảm			Tăng				
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...								
1	2	3	4-5+6	5	6	7	8-9+10	9	10	11	12	13-12-10	14	15=12-13+14	16	17
	<b>Hạt động kinh tế</b>		<b>35.942</b>	<b>2.500</b>	<b>33.442</b>		<b>24.440</b>	<b>2.356</b>	<b>22.084</b>		<b>32.446</b>			<b>32.446</b>		
	<b>Giao thông</b>		22.073	1.500	20.573		18.434	1.500	16.934		20.296			20.296		
3	Nâng cấp, cải tạo mặt đường và hệ thống rãnh thoát nước đường Bằng Lăng - Bán Tân	3486/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	6.539		6.539	3014/QĐ-UBND ngày 27/9/2022	6.351	-	6.351		6.351			6.351	Ban QLDA ĐTXD huyện	
4	Cầu trần Phai Diêng, xã Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1428/QĐ-UBND ngày 18/6/2021	2.095		2.095	2020/QĐ-UBND ngày 16/6/2022	1.478		1.478		1.478			1.478	Ban QLDA ĐTXD huyện	
5	Cầu trần vào thôn Khuổi Tạo, xã Yên Mỹ, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	817/QĐ-UBND ngày 20/4/2021	829		829	423a/QĐ-UBND ngày 28/01/2022	754		754		754			754	Ban QLDA ĐTXD huyện	
6	Xây dựng cầu trần số 1, số 2 tuyến đường Kéo Nàng - Khuổi Kện, xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	465/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	1.508		1.508	2199/QĐ-UBND ngày 30/6/2022	1.459		1.459		1.459			1.459	Ban QLDA ĐTXD huyện	
7	Đường bê tông Khuổi Tân, thôn Cốc Lung, xã Đông Thắng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	464/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	1.236		1.236	1923/QĐ-UBND ngày 07/6/2022	1.139		1.139		1.139			1.139	Ban QLDA ĐTXD huyện	
8	Cầu trần Pác Cườm, thôn Nà Kháo, xã Đại Sáo, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	460/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	1.078		1.078	219/QĐ-UBND ngày 19/01/2022	950		950		950			950	Ban QLDA ĐTXD huyện	
9	Đường giao thông nông thôn từ Bản Quá đi Bản Lôm, xã Nam Cường	3488/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	4.926	1.500	3.426	982/QĐ-UBND ngày 22/3/2022	4.718	1.500	3.218		3.218			3.218	Ban QLDA ĐTXD huyện	
10	Sửa chữa ngầm tràn Pác Lá, thôn Pác Lá, xã Yên Phong, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	466/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	1.675	-	1.675	1692/QĐ-UBND ngày 25/5/2022	1.586		1.586		1.586			1.586	Ban QLDA ĐTXD huyện	
11	Cầu trần Pác Cáp, thôn Khuổi Đăm, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn	5815/QĐ-UBND ngày 25/11/2021	-	-	-		-		-		1.175			1.175	Ban QLDA ĐTXD huyện	



Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư				Quyết định phê duyệt quyết toán				Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-UBND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2023-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng mức đầu tư		Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Giá trị quyết toán								
				Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện			Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện							
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12.10	14	15=12.13+14	16	17
		Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kan	2.186	2.186	2.186	2.186	2.186	2.186	2.186	2.186	2.186	2.186	2.186	2.186	Ban QLDA DTXD huyện	
		Cấp nước, thodt nước	1.209	1.000	209	1.046	1.046	856	190	-	190	190	190	190		
13	Sửa chữa, nâng cấp nước sạch thôn Nà Lược và thôn Nà Ngần, xã Tân Lập	3484/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	1.209	1.000	209	5881/QĐ-UBND ngày 30/11/2021	1.046	856	190	-	190	190	190	190	Ban QLDA DTXD huyện	
	Thủy lợi		7.561	-	7.561		4.960	-	4.960	-	6.860	-	6.860	6.860		
14	Xây dựng đập kènh Phai Chua thôn Nà Đa, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, Bắc Kan	3483/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	1.242		1.242	Số 2019/QĐ-UBND ngày 16/6/2022	1.057		1.057		1.057		1.057	1.057	Ban QLDA DTXD huyện	
15	Kè rơ đá chống xói lở cảnh đồng Thôn Hiu, thôn Bàn Mới, xã Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kan	461/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	537		537	QĐ số 5261/QĐ-UBND ngày 15/10/2021	508		508		508		508	508	Ban QLDA DTXD huyện	
16	Đập Nà Con, thôn Nà Pha, xã Đông Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kan	463/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	1.632		1.632	QĐ số 4237/QĐ-UBND ngày 26/12/2022	1.540		1.540		1.540		1.540	1.540	Ban QLDA DTXD huyện	
17	Kè cảnh đồng Pải Linh, xã Đải Sao	3943/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	700		700						700		700	700	Ban QLDA DTXD huyện	
18	Đập Phai Tinh, thôn Bằng Viên 2, xã Phương Viên	3944/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	2.000		2.000	QĐ số 2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2023	1.623		1.623		1.623		1.623	1.623	Ban QLDA DTXD huyện	
19	Xây cầu mang dẫn nước tưới tiêu cảnh đồng Tông Liên, xã Bình Trung	3945/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	250		250	QĐ số 693/QĐ-UBND ngày 15/3/2023	232		232		232		232	232	Ban QLDA DTXD huyện	

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư				Quyết định phê duyệt quyết toán				Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HBND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chai đầu tư/đơn vị thực hiện	Chỉ chủ
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành		Giá trị quyết toán		Giảm	Tăng							
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...									
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17
20	Đập, kênh Khuổi Mèo, thôn Nà Áng, xã Đông Lạc	3946/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	1.200	-	1.200						1.200			1.200	Ban QLDA ĐTXD huyện	
	Công nghệ thông tin		4.800	-	4.800						4.800			4.800		
21	Xây dựng hệ thống camera an ninh và Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của huyện	4041/QĐ-UBND ngày 29/8/2021, ĐC số 1992/QĐ-UBND ngày 15/6/2022	4.800		4.800						4.800			4.800	Văn phòng HĐND&UBND huyện	
	Quy tài chính nhà nước ngoài NS		300	-	300						300			300		
22	Quy hỗ trợ nông dân		300		300						300			300	Quy Hội nông dân huyện	
	Giáo dục, đào tạo		73.976	27.000	46.976		8.807	5.000	3.807		41.162	-	1.000	42.162		
23	Trường Mầm non Yên Thịnh, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	3689/QĐ-UBND ngày 16/8/2021	6.672		6.672						6.672			6.672	Ban QLDA ĐTXD huyện	
24	Nhà công vụ điểm trường Khuổi Đáy, trường Tiểu học, Mầm non Bình Trung, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (Hạng mục: 04 phòng)	462/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	843		843		773		773		773			773	Ban QLDA ĐTXD huyện	
25	Trường Tiểu học Nam Cường, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	467/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	6.779	5.000	1.779		6.617	5.000	1.617		1.617			1.617	Ban QLDA ĐTXD huyện	
26	Trường tiểu học Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1151/QĐ-UBND ngày 19/5/2021	6.981	4.000	2.981						2.981			2.981	Ban QLDA ĐTXD huyện	
27	Trường Tiểu học Phương Viên	1340/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh	14.502	13.000	1.502						1.502			1.502	Ban QLDA ĐTXD huyện	
28	Trường Mầm non Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	3937/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	8.200		8.200						8.200			8.200	Ban QLDA ĐTXD huyện	

STT	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định dân tư				Quyết định phê duyệt quyết toán				Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-UBND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Cơ cấu đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú		
		Tổng mức đầu tư		Giá trị quyết toán		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện			Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)				Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện
		3	4=5+6	5	6													
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12+10	14	15=12+13+14	16	17		
29	Trường Tiểu học Bằng Lăng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	3938/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	6.500		6.500						6.500			6.500	Ban QLDA DTXD huyện			
30	Trường Mầm non Lương Bằng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	3939/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	4.500		4.500						-			-	Ban QLDA DTXD huyện			
31	Trường Mầm non Nam Cường, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	3940/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	4.000		4.000						4.000			4.000	Ban QLDA DTXD huyện			
32	Trường THCS Nam Cường	3941/QĐ-UBND ngày 26/8/2021, ĐC số 1597/QĐ-UBND ngày 12/5/2022	8.000	5.000	3.000						3.000			3.000	Ban QLDA DTXD huyện			
33	Nhà công vụ Điện trường Tả Hân, trường Tiểu học Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (Hạng mục: 05 phòng)	193/QĐ-UBND ngày 19/01/2022	1.500		1.500	QĐ số 2651/QĐ-UBND ngày 09/8/2023	1.417	-	1.417		1.417			1.417	Ban QLDA DTXD huyện			
34	Trường Mầm non Yên Phong (Hạng mục: Hạng mục: Nâng cấp nhà lớp học 02 tầng, cải tạo sửa chữa một số hạng mục lớp học, nhà bếp và các hạng mục phụ trợ)	1931/QĐ-UBND ngày 14/6/2023; 4028/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND huyện	5.500		5.500						4.500		1.000	5.500	Ban QLDA DTXD huyện	Điều chỉnh tăng do bổ sung phát sinh hạng mục phòng cháy chữa cháy		
	<b>TỔNG</b>		<b>783</b>	<b>-</b>	<b>783</b>		<b>422</b>	<b>-</b>	<b>422</b>		<b>422</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>422</b>				
35	Trạm y tế xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (Hạng mục: San nền)	5874/QĐ-UBND ngày 30/11/2021; VB số 361/UBND-VP ngày 08/3/2022	783		783	QĐ số 4331/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	422	-	422		422			422	Ban QLDA DTXD huyện			
	<b>TỔNG</b>		<b>7.000</b>	<b>-</b>	<b>7.000</b>		<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>		<b>7.000</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>7.000</b>				

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư				Quyết định phê duyệt quyết toán				Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải ngân 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải ngân 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện			Giảm	Tăng			
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17
36	Xây dựng một số hạng mục phụ trợ các di tích đã được xếp hạng, điểm du lịch sinh thái trên địa bàn huyện	3947/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	7.000		7.000						7.000				Ban QLDA ĐTXD huyện	
V	Đổi ứng các công trình nguồn vốn Chương trình MTQG		17.996	-	17.996	-	-	-	-	-	-	-	2.384	2.384		
1	Đầu tư xây dựng chợ trung tâm huyện đạt tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm	QĐ số 4113/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	4.410		4.410								600	600	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
2	Đầu tư xây dựng TT Giáo dục TX-GDDN đạt chuẩn theo quy định	QĐ số 2849/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	7.541		7.541								1.014	1.014	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
3	Trung tâm thể thao xã Yên Thịnh	QĐ số 4126/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	635		635								250	250	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
4	Trung tâm thể thao xã Quảng Bạch	QĐ số 4127/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	2.000		2.000								280	280	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
5	Nhà Văn hoá xã Bằng Phúc	QĐ số 160/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND xã Bằng Phúc	2.760		2.760								150	150	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư						Quyết định phê duyệt quyết toán						Lấy kế ngân sách dự phòng đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải ngân 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-UBND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải ngân 2021-2025 sau điều chỉnh	Chức danh tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Tổng mức đầu tư			Giá trị quyết toán			Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)					Giảm	Tăng			
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện	Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện									
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12+10	14	15=12+13+14	16	17				
		QĐ số 219 ngày 21/6/2023 của UBND xã Nam Cường			650															
B	ĐẦU TƯ/TỰ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT		92.774	10.000	82.129	-	9.006	645	8.361	2.880	85.043	28.218	4.305	61.130						
I	Dự phòng chưa phân bổ																			
II	Bổ trợ cho các dự án quyết toán		5.268	-	5.268	-	4.335	-	4.335	2.880	1.229	-	-	1.229						
	Hoạt động kinh tế		5.268	-	5.268	-	4.335	-	4.335	2.880	1.229	-	-	1.229						
	Giao thông		2.929	-	2.929	-	2.731	-	2.731	1.750	815	-	-	815						
1	Kè chắn nước, nạo vét trước công UBND xã Bàn Thi	2952/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	1.573		1.573		1.542		1.542	1.050	366			366	Ban QLDA DTXD huyện					
2	Nâng cấp ngầm tràn Pác Pe thôn Nà Lùng xã Lương Bằng	2964/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	496		496		411		411	250	161			161	Ban QLDA DTXD huyện					
3	Gia cố và hốt đất sát từ tuyến đường Bàn Hồ	2965/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	594		594		544		544	300	206			206	Ban QLDA DTXD huyện					
4	Gia cố và hốt đất sát từ kè diêm tương Bàn Hồ	2963b/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	267		267		235		235	150	82			82	Ban QLDA DTXD huyện					
	Thủy lợi		2.339	-	2.339	-	1.603	-	1.603	1.130	414	-	-	414						
5	Kè Nà Làng thôn Choong xã Phưong Viên	2944a/QĐ-UBND ngày 24/10/2019	896		896		851		851	550	242			242	Ban QLDA DTXD huyện					
6	Kè bao vệ Cảnh đồng Tông Kép, Tông Hương xã Yên Thuong	2951/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	662		662		588		588	470	118			118	Ban QLDA DTXD huyện					
7	Nâng cấp, gia cố tuyến mương Phai Quang xã Bằng Phúc	2965a/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	780		780		164		164	110	54			54	Ban QLDA DTXD huyện					
III	Bổ trợ cho các dự án chuyển tiếp		2.194	-	2.194	-	-	-	-	-	2.000	-	-	2.000						
	Bảo vệ môi trường																			

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/dơn vị thực hiện	Ghi chú			
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...		Giảm	Tăng						
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17
1	Dự án: Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp, xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính khu đo 03 đơn vị: xã Phong Huân, xã Bằng Lăng và xã Nghĩa Tả thuộc huyện Chợ Đồn	3031a/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	2.194	2.194	2.194						2.000			2.000	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
IV	Bổ trí cho các dự án khởi công mới		85.312	10.000	74.667	-	4.671	645	4.026	-	65.300	11.704	4.305	57.901		
*	Hoạt động kinh tế		40.415	10.000	30.415	-	2.863	-	2.863	-	28.237	10.204	-	18.033		
	Giao thông		38.526	10.000	28.526	-	1.619	-	1.619	-	26.393	10.204	-	16.189		
1	Kè bảo vệ đường trục thôn Bàn Loan, xã Yên Thịnh, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	44/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	762	762	762	630/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	636		636		636			636	Ban QLDA ĐTXD huyện	
2	Đầu tư xây dựng Bến xe khách Bằng Lăng, huyện Chợ Đồn (Giai đoạn 2)	4039/QĐ-UBND ngày 29/8/2021	3.750	3.750	3.750						3.600			3.600	Ban QLDA ĐTXD huyện	
3	Đổi ứng kinh phí thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Quảng Bạch - Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn (Đổi ứng GPMB)	Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn	17.814		17.814						17.814	10.204		7.610	UBND huyện	Giảm do xác định lại giá trị chi phí GPMB theo Quyết định phê duyệt dự án của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn
4	Cầu trần Pác Cáp, thôn Khuổi Đăm, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn	5815/QĐ-UBND ngày 25/11/2021	2.700		2.700						1.360			1.360	Ban QLDA ĐTXD huyện	
5	Khắc phục sửa chữa tuyến kè bảo vệ cánh đồng và đường giao thông vào Tru sở xã Tân Lập, huyện Chợ Đồn	5103/QĐ-UBND ngày 11/10/2021	1.500		1.500	603/QĐ-UBND ngày 23/02/2022	983		983		983			983	Ban QLDA ĐTXD huyện	
6	Đổi ứng kinh phí thực hiện dự án Đường Quảng Bạch - Bàn Thi	Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của HĐND tỉnh Bắc Kạn	12.000	10.000	2.000						2.000			2.000	UBND huyện Chợ Đồn	

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư				Quyết định phê duyệt quyết toán				Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến kết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đã nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chức năng nhiệm vụ thực hiện	Ghi chú	
		Số quyết định, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng mức đầu tư		Giá trị quyết toán	Số quyết định, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...			Trong đó: ngân sách huyện	Giảm				Tăng
				Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện												
1	Thủy lợi	3	4=5+6 1.889	5 -	6 1.889	7 -	8=9+10 1.243	9 -	10 1.243	11 -	12 1.843	13=12-10 -	14 -	15=12-13+14 1.843	16 Ban QLDA ĐTXD huyện	17	
7	Kênh Vằng Quốc - Tổng Lương, thôn Khuai Tộc, xã Yên Phong, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	3480/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	1.158	-	1.158	1567/QĐ-UBND ngày 11/5/2022	1.119,45	-	1.119,45	-	1.119,455	-	-	1.119	Ban QLDA ĐTXD huyện		
8	Kè rọ đá bảo vệ nương Khuổi Sô (đoan dưới nhà ông Châu), xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1058/QĐ-UBND ngày 12/5/2021	131	-	131	4414/QĐ-UBND ngày 07/9/2021	124	-	124	-	124	-	-	124	Ban QLDA ĐTXD huyện		
9	Kè chống xói thôn Nà Pha xã Đông Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	QĐ số 1487/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	600	-	600	-	600	-	600	-	600	-	-	600	Ban QLDA ĐTXD huyện		
*	Y tế, dân số và gia đình		1.011	-	1.011		924	-	924	-	924	-	-	924			
10	Trạm Y tế xã Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (Hạng mục: San nền, giải phóng mặt bằng)	3485/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	1.011	-	1.011	2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2022	924	-	924	-	924	-	-	924	Ban QLDA ĐTXD huyện		
*	Quốc phòng		6.315	-	6.315		-	-	-	-	6.000	1.500	-	4.500		Điều chỉnh giám đo bố trí vốn từ nguồn tăng thu tiết kiệm chi tiêu cấp năm 2023	
11	Mở rộng công trình S1	18/QĐ-UBND ngày 28/7/2021	6.315	-	6.315		6.000	-	6.000	-	6.000	1.500	-	4.500	UBND huyện Chợ Đồn		
*	Văn hóa- Du lịch		17.423	-	16.778		884	645	239	-	16.439	-	-	16.439			
12	Đổi ứng thực hiện dự án Tôn tạo, tu bổ di tích lịch sử Nà Pấu, xã Lương Bằng, huyện Chợ Đồn	67/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh	5.001	-	5.001		-	-	-	-	4.700	-	-	4.700	UBND huyện		
13	Đổi ứng Xây dựng Nhà bia ghi tên liệt sĩ xã Xuân Lạc, xã Nham Cường	2914/QĐ-UBND ngày 14/10/2020	922	-	277	1994/QĐ-UBND ngày 15/6/2022	884	645	239	-	239	-	-	239	Ban QLDA ĐTXD huyện		

Stt	Đanh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư				Quyết định phê duyệt quyết toán				Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải ngân 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-UBND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn để nghị điều chỉnh		Chủ đầu tư/dơn vị thực hiện	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Tổng kế hoạch vốn	Tổng mức đầu tư	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán			Giảm	Tăng			
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện							
1	2	3	4=3+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17
14	Đường lên đình Phja Vây, thị trấn Bông Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1982/QĐ-UBND ngày 20/6/2023	6.500		6.500						6.500			6.500	Ban QLDA ĐTXD huyện	
15	Mở rộng bờ Cốc Liêng, thị trấn Bông Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1929/QĐ-UBND ngày 14/6/2023	5.000		5.000						5.000			5.000	Ban QLDA ĐTXD huyện	
*	<b>Bảo vệ môi trường</b>		<b>9.497</b>	-	<b>9.497</b>						<b>9.300</b>	-	-	<b>9.300</b>		
16	Đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp tỷ lệ 1/10.000 gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khu đo 02 đơn vị xã Lương Bằng và xã Bình Trung thuộc huyện Chợ Đồn	3515/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND huyện	2.429		2.429						2.300			2.300	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
17	Đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khu đo xã Nam Cường, Xuân Lạc	5921/QĐ-UBND ngày 01/12/2021	3.237		3.237						3.200			3.200	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
18	Đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khu đo xã Đông Lạc, Tân Lập, Quảng Bạch	5839/QĐ-UBND ngày 29/11/2021	3.831		3.831						3.800			3.800	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
*	<b>Giáo dục, đào tạo</b>		<b>4.400</b>	-	<b>4.400</b>						<b>4.400</b>	-	-	<b>4.400</b>		



Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư					Quyết định phê duyệt quyết toán					Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HBND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn để nghỉ đầu		Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chức danh/tổ/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán			Chấm	Tăng							
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện									
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17		
19	Trương Mẫn non Thị trấn Bàng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1486/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	4.400		4.400						4.400			4.400	Ban QLDA ĐTXD huyện			
*	An ninh, trật tự an toàn xã hội		6.251	-	6.251	-	-	-	-	-	-	-	4.305	4.305				
20	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Bằng Phúc	3211a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	590		590								400	400	Công an huyện	Bổ sung mới		
21	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Quảng Bạch	3220a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	1.235		1.235								850	850	Công an huyện	Bổ sung mới		
22	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Xuân Lạc	3225a/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND huyện	668		668								450	450	Công an huyện	Bổ sung mới		
23	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Ngọc Phái	3210a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	456		456								320	320	Công an huyện	Bổ sung mới		
24	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Bình Trung	3209a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	415		415								290	290	Công an huyện	Bổ sung mới		
25	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Yên Mỹ	3537/QĐ-UBND ngày 24/10/2023	930		930								650	650	Công an huyện	Bổ sung mới		
26	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Bằng Lăng	3539/QĐ-UBND ngày 24/10/2023	663		663								450	450	Công an huyện	Bổ sung mới		

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HPND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú		
		Số quyết định; tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...			Giảm	Tăng					
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12+13+14	16	17
27	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Đông Lạc	QĐ số 3207a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	99	99	99								95	95	Công an huyện	Bổ sung mới
28	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Yên Thịnh	QĐ số 3248a/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND huyện	1.195		1.195								800	800	Công an huyện	Bổ sung mới

**BIỂU CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH CÁC DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

*(Kèm theo Tờ trình số 32/HĐ TTR-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn)*

Biểu số 03

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/quyết định đầu tư/quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đã phê duyệt tại NO số 14/NO-HBND huyện ngày 28/9/2023	Đề nghị điều chỉnh		Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú	
		Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng mức đầu tư		Trong đó: NS TW, NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện				Giảm
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8	9	10=7-8+9	11	12
	<b>TỔNG CỘNG (A+B)</b>		<b>36.063</b>	<b>17.996</b>	<b>18.066</b>	<b>48.212</b>	<b>31.602</b>	<b>7.689</b>	<b>24.299</b>		
<b>A</b>	<b>NGUỒN CHI XÂY DỰNG CƠ BẢN VỐN TẬP TRUNG TRONG NƯỚC</b>		<b>23.496</b>	<b>17.996</b>	<b>5.500</b>	<b>7.884</b>	<b>3.384</b>	<b>3.384</b>	<b>7.884</b>		
<b>I</b>	Dự phòng chung ngân sách địa phương					<b>3.384</b>	<b>3.384</b>	-	-		
<b>II</b>	Trường Mầm non Yên Phong (Hạng mục: Hạng mục: Nâng cấp nhà lớp học 02 tầng, cải tạo sửa chữa một số hạng mục lớp học, nhà bếp và các hạng mục phụ trợ)	1931/QĐ-UBND ngày 14/6/2023; 4028/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND huyện	<b>5.500</b>		<b>5.500</b>	<b>4.500</b>	-	<b>1.000</b>	<b>5.500</b>	BQLDA DTXD huyện	Tăng do điều chỉnh chủ trương đầu tư phát sinh hạng mục chữa cháy
<b>III</b>	Đổi tăng các công trình nguồn vốn Chương trình MTOG		<b>17.996</b>	<b>17.996</b>	-	-	-	<b>2.384</b>	<b>2.384</b>		

1	Đầu tư xây dựng chợ trung tâm huyện đạt tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm	QĐ số 4113/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	4.410	4.410	-			600	600	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
2	Đầu tư xây dựng TT Giáo dục TX-GDDN đạt chuẩn theo quy định	QĐ số 2849/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	7.541	7.541	-			1.014	1.014	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
3	Trung tâm thể thao xã Yên Thịnh	QĐ số 4126/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	635	635	-			250	250	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
4	Trung tâm thể thao xã Quảng Bạch	QĐ số 4127/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện	2.000	2.000	-			280	280	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
5	Nhà Văn hoá xã Bằng Phúc	QĐ số 160/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND xã Bằng Phúc	2.760	2.760	-			150	150	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
6	Công trình nước sinh hoạt Nà Lại thôn Bản Cháy	QĐ số 219 ngày 21/6/2023 của UBND xã Nam Cường	650	650	-			90	90	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
<b>B</b>	<b>ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT</b>		<b>12.566</b>	<b>-</b>	<b>40.328</b>	<b>28.218</b>	<b>12.566</b>	<b>4.305</b>	<b>16.415</b>		
<b>I</b>	<b>Dự phòng chưa phân bổ</b>				<b>16.514</b>	<b>16.514</b>		<b>-</b>	<b>-</b>		

II	Dự án điều chỉnh và dự án khởi công mới		12.566	-	12.566	23.814	11.704	4.305	16.415		Giám do xác định lại giá trị chi phí
1	Đổi ứng kinh phí thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Quảng Bạch - Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn (Đổi ứng GPMB)	Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn	-	-	-	17.814	10.204	-	7.610	UBND huyện Chợ Đồn	GPMB theo Quyết định phê duyệt dự án của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn
2	Mở rộng công trình S1	QĐ số 20/QĐ-UBND ngày 12/7/2022 của UBND huyện	6.315		6.315	6.000	1.500	-	4.500	BQLDA ĐTXD huyện	Điều chỉnh giám do bố trí vốn từ nguồn tăng thu tiết kiệm chi tiêu cấp năm 2023
3	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Bằng Phúc	QĐ số 3211a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	590		590	-		400	400	Công an huyện	Bổ sung mới
4	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Quảng Bạch	QĐ số 3220a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	1.235		1.235	-		850	850	Công an huyện	Bổ sung mới
5	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Xuân Lạc	QĐ số 3225a/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND huyện	668		668	-		450	450	Công an huyện	Bổ sung mới

6	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Ngọc Phái	QĐ số 3210a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	456		456				320	Công an huyện	Bổ sung mới
7	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Bình Trung	QĐ số 3209a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	415		415				290	Công an huyện	Bổ sung mới
8	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Yên Mỹ	QĐ số 3537/QĐ-UBND ngày 24/10/2023	930		930				650	Công an huyện	Bổ sung mới
9	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Bằng Lăng	QĐ số 3539/QĐ-UBND ngày 24/10/2023	663		663				450	Công an huyện	Bổ sung mới
10	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Đồng Lạc	QĐ số 3207a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	99		99				95	Công an huyện	Bổ sung mới
11	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Yên Thịnh	QĐ số 3248a/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND huyện	1.195		1.195				800	Công an huyện	Bổ sung mới

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ ĐỒN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Chợ Đồn, ngày tháng 12 năm 2023

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT**

Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn  
2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (Lần 6)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN  
KHOÁ XX, KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính  
phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Hội  
đồng nhân dân huyện về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025  
huyện Chợ Đồn nguồn vốn ngân sách địa phương;*

*Căn cứ các Nghị quyết của HĐND huyện về kế hoạch đầu tư công trung hạn  
giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương huyện Chợ Đồn gồm: Nghị  
quyết số 67/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 (lần 1), Nghị quyết số 10/NQ-HĐND  
ngày 25/01/2022 (lần 2); Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 về điều  
chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân  
sách địa phương (lần 3); Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 về điều  
chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân  
sách địa phương (lần 4); Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/9/2023 về điều  
chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân  
sách địa phương (lần 5).*

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2023 của Ủy ban  
nhân dân huyện Chợ Đồn về dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công  
trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (Lần 6); Báo cáo  
số /BC-HĐND ngày /12/2023 của Ban kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân  
huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025  
nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 6), cụ thể như sau:**





- a. Nguồn chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước:
- Điều chỉnh giảm số kế hoạch vốn dự phòng chung ngân sách địa phương số tiền: 3.384 triệu đồng.
  - Điều chỉnh tăng số kế hoạch vốn: 3.384 triệu đồng (*Bổ sung kế hoạch vốn cho 01 dự án điều chỉnh phát sinh tăng tổng mức đầu tư số vốn 1.000 triệu đồng; đối ứng thực hiện các công trình thuộc chương trình MTQG số tiền 2.384 triệu đồng*).

b. Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất:

- Điều chỉnh giảm số kế hoạch vốn từ nguồn dự phòng chưa phân bổ và nguồn đã phân bổ chi tiết cho dự án số tiền: 28.218 triệu đồng (*Nguồn dự phòng chưa phân bổ 16.514 triệu đồng; số kế hoạch vốn đã phân bổ chi tiết cho dự án số tiền 11.704 triệu đồng*).
- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn thực hiện Đầu tư mặt bằng trụ sở công an các xã số tiền: 4.305 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu số 01, 02, 03).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn khoá XX, kỳ họp kỳ họp thứ 12 thông qua ngày      tháng 12 năm 2023./.

### **Nơi nhận:**

- TT HĐND, UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (B/cáo);
- TT Huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, phòng, ban, đoàn thể huyện;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- LĐ Văn phòng;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**

**Ma Thị Na**



**TỔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH SAU ĐIỀU CHỈNH (LẦN 6)**

(Kèm theo Nghị quyết số

/NQ-HĐND ngày

tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Nguồn vốn	Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/9/2023	Số kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>257.592</b>	<b>7.689</b>	<b>31.602</b>	<b>237.063</b>	
<b>I</b>	<b>Cân đối ngân sách tỉnh</b>	<b>68.038</b>	-	-	<b>68.038</b>	
1	Hỗ trợ có mục tiêu thực hiện nhiệm vụ quy hoạch các xã	4.600	-	-	4.600	
2	Đổi ứng các Chương trình MTQG	38.986	-	-	38.986	
3	Hỗ trợ địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	24.452	-	-	24.452	
<b>II</b>	<b>Vốn ngân sách địa phương huyện điều hành</b>	<b>189.554</b>	<b>7.689</b>	<b>31.602</b>	<b>169.025</b>	<b>Chi tiết tại biểu số 02, biểu số 03</b>
1	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	104.511	3.384	3.384	107.895	
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	85.043	4.305	28.218	61.130	



**TỔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRƯỜNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG SAU ĐIỀU CHỈNH (Lần 6)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HBND ngày /tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư				Quyết định phê duyệt quyết toán				Lũy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HBND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chỉ đạo/tư vấn và thực hiện	Ghi chú
		Tổng mức đầu tư		Giá trị quyết toán		Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh										
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Giảm	Tăng									
1	TỔNG CỘNG (A+B)	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17
A	CHI XÂY DỰNG CƠ BẢN VỐN TẬP TRUNG TRONG NƯỚC		262.772	45.650	216.477	-	47.593	12.751	34.842	14.434	189.554	31.602	7.689	165.641		
I	Dự phòng chung ngân sách địa phương		169.998	35.650	134.348	-	38.587	12.106	26.481	11.554	104.511	3.384	3.384	104.511		
II	Bố trí cho các dự án quyết toán		5.316	4.750	566		4.917	4.750	167	4.750	27	-	-	27		
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước															
I	Trụ sở xã Bằng Phúc	2599/QĐ-UBND ngày 29/9/2017	5.316	4.750	566	3955/QĐ-UBND ngày 27/8/2021	4.917	4.750	167	4.750	27	-	-	27	Ban QLDA DTXD huyện	
III	Bố trí cho các dự án chuyển tiếp		9.500	-	9.500					6.804	1.985	-	-	1.985		
	Cấp nước, thoát nước															
I	Dự án nâng cấp cải tạo hệ thống kênh thoát nước từ Mỏ nước đến tổ 7, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1916/QĐ-UBND ngày 21/7/2019	9.500	-	9.500	QĐ số 376/QĐ-UBND ngày 26/01/2022	8.789	8.789	8.789	6.804	1.985,37	-	-	1.985	Ban QLDA DTXD huyện	
IV	Bố trí cho các dự án khởi công mới		137.186	30.900	106.286		33.670	7.356	26.314	-	99.115	-	1.000	100.115		
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước		19.485	1.400	18.085		-	-	-	-	18.085	-	-	18.085		
I	Xây dựng Hội trường Trung tâm Chính trị huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	194/QĐ-UBND ngày 19/01/2022	10.485	-	10.485		-	-	-	-	10.485	-	-	10.485	Ban QLDA DTXD huyện	

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-ĐHQĐ ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú		
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán		Giảm			Tăng						
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...					Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...				Trong đó: ngân sách huyện	
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17
2	Nhà làm việc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	3278/QĐ-UBND ngày 12/10/2022	4.000	1.400	2.600						2.600			2.600	Ban QLDA ĐTXD huyện	
3	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Nhà Khách Huyện ủy và các hạng mục phụ trợ	3019/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	5.000	-	5.000						5.000			5.000	Ban QLDA ĐTXD huyện	
	<b>Hoạt động kinh tế</b>		<b>35.942</b>	<b>2.500</b>	<b>33.442</b>		<b>-</b>	<b>2.356</b>	<b>22.084</b>		<b>32.446</b>			<b>32.446</b>		
	<b>Giao thông</b>		<b>22.073</b>	<b>1.500</b>	<b>20.573</b>			<b>1.500</b>	<b>16.934</b>		<b>20.296</b>			<b>20.296</b>		
3	Nâng cấp, cải tạo mặt đường và hệ thống rãnh thoát nước đường Bàng Lũng - Bàn Tân	3486/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	6.539		6.539						6.351			6.351	Ban QLDA ĐTXD huyện	
4	Cầu trần Phai Diêng, xã Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1428/QĐ-UBND ngày 18/6/2021	2.095		2.095						1.478			1.478	Ban QLDA ĐTXD huyện	
5	Cầu trần vào thôn Khuổi Tạo, xã Yên Mỹ, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	817/QĐ-UBND ngày 20/4/2021	829		829						754			754	Ban QLDA ĐTXD huyện	
6	Xây dựng cầu trần số 1, số 2 tuyến đường Kéo Năng - Khuổi Kện, xã Bàn Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	465/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	1.508		1.508						1.459			1.459	Ban QLDA ĐTXD huyện	
7	Đường bê tông Khuổi Tẩn, thôn Cốc Lũng, xã Đông Thắng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	464/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	1.236		1.236						1.139			1.139	Ban QLDA ĐTXD huyện	
8	Cầu trần Pác Cướm, thôn Nà Khào, xã Đại Sáo, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	460/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	1.078		1.078						950			950	Ban QLDA ĐTXD huyện	

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải ngân 2021-2025 đã quyết tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đã nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải ngân 2021-2025 sau điều chỉnh	Chức danh trưởng/đơn vị thực hiện	Ghi chú		
		Tổng mức đầu tư			Giá trị quyết toán					Giảm	Tăng					
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện									
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17
9	Dương giao thông nông thôn từ Ban Quã đi Bàn Lôm, xã Nam Cường	3488/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	4.926	1.500	3.426	QĐ số 982/QĐ-UBND ngày 22/3/2022	4.718	1.500	3.218		3.218			3.218	Ban QLDA DTXD huyện	
10	Sửa chữa ngăn tràn Pác Là, thôn Pác Là, xã Yên Phong, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	466/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	1.675	-	1.675	QĐ số 1692/QĐ-UBND ngày 25/5/2022	1.586		1.586		1.586			1.586	Ban QLDA DTXD huyện	
11	Cầu trần Pác Cặp, thôn Khuổi Dăm, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn	5815/QĐ-UBND ngày 25/11/2021	-	-	-						1.175			1.175	Ban QLDA DTXD huyện	
12	Đổi ứng kinh phí thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Quảng Bạch - Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn (Đối ứng GPMB)	Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn	2.186		2.186						2.186			2.186	Ban QLDA DTXD huyện	
	Cấp nước, thoát nước		1.209	1.000	209		1.046	856	190	-	190			190		
13	Sửa chữa, nâng cấp nước sạch thôn Nà Lược và thôn Nà Ngần, xã Tân Lập	3484/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	1.209	1.000	209	QĐ số 5881/QĐ-UBND ngày 30/11/2021	1.046	856	190		190			190	Ban QLDA DTXD huyện	
	Thủy lợi		7.561	-	7.561		4.960	-	4.960	-	6.860			6.860		
14	Xây dựng đập kênh Phai Chua thôn Nà Đa, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, Bắc Kạn	3483/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	1.242		1.242	Số 2019/QĐ-UBND ngày 16/6/2022	1.057		1.057		1.057			1.057	Ban QLDA DTXD huyện	
15	Kè ro đá chống xói lở cánh đồng Thôn Hiu, thôn Bàn Mới, xã Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	461/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	537		537	QĐ số 5261/QĐ-UBND ngày 15/10/2021	508		508		508			508	Ban QLDA DTXD huyện	

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Lấy kế hoạch vốn ngân sách đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-UBND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú		
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán				Giảm	Tăng					
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...		Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...									
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17
16	Đập Nà Cơn, thôn Nà Pha, xã Đông Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	463/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	1.632	1.632	1.632	QĐ số 4237/QĐ-UBND ngày 26/12/2022	1.540	-	1.540	1.540	1.540	-	-	1.540	Ban QLDA ĐTXD huyện	
17	Kè cánh đồng Pải Linh, xã Đại Sáo	3943/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	700	700	700					700	700			700	Ban QLDA ĐTXD huyện	
18	Đập Phai Tinh, thôn Bằng Viễn 2, xã Phương Viên	3944/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	2.000	2.000	2.000	QĐ số 2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2023	1.623	-	1.623	1.623	1.623			1.623	Ban QLDA ĐTXD huyện	
19	Xây cầu máng dẫn nước tưới tiêu cánh đồng Tông Liên, xã Bình Trung	3945/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	250	250	250	QĐ số 693/QĐ-UBND ngày 15/3/2023	232	-	232	232	232			232	Ban QLDA ĐTXD huyện	
20	Đập, kènh Khuổi Mèo, thôn Nà Áng, xã Đồng Lạc	3946/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	1.200	1.200	1.200						1.200			1.200	Ban QLDA ĐTXD huyện	
	<b>Công nghệ thông tin</b>		<b>4.800</b>	<b>-</b>	<b>4.800</b>		<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>4.800</b>			<b>4.800</b>		
21	Xây dựng hệ thống camera an ninh và Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của huyện	4041/QĐ-UBND ngày 29/8/2021, ĐC số 1992/QĐ-UBND ngày 15/6/2022	4.800	4.800	4.800						4.800			4.800	Văn phòng HĐND&UBND huyện	
	<b>Quy tài chính nhà nước ngoài NS</b>		<b>300</b>	<b>-</b>	<b>300</b>		<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>300</b>			<b>300</b>		
22	Quy hỗ trợ nông dân		300	300	300						300			300	Quy Hội nông dân huyện	
	<b>Giáo dục, đào tạo</b>		<b>73.976</b>	<b>27.000</b>	<b>46.976</b>		<b>8.807</b>	<b>5.000</b>	<b>3.807</b>	<b>-</b>	<b>41.162</b>	<b>-</b>	<b>1.000</b>	<b>42.162</b>		
23	Trường Mầm non Yên Thịnh, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	3689/QĐ-UBND ngày 16/8/2021	6.672	6.672	6.672						6.672			6.672	Ban QLDA ĐTXD huyện	



Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư						Quyết định phê duyệt quyết toán						Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn để nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải ngân 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú		
		Tổng mức đầu tư			Giá trị quyết toán			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS định, nguồn tại địa phương khác...	Trong đó: ngân sách Huyện	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)			Trong đó: NS định, nguồn tại địa phương khác...	Trong đó: ngân sách Huyện				Giảm	Tăng
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS định, nguồn tại địa phương khác...	Trong đó: ngân sách Huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS định, nguồn tại địa phương khác...															
1		2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17					
24	Nhà công vụ điểm trường Khuổi Dầy, trường Tiểu học, Mầm non Bình Trung, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (Hạng mục: 04 phòng)	462/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	843		843	361/QĐ-UBND ngày 25/01/2022	773		773	773		773			773	Ban QLDA DTXD huyện						
25	Trường Tiểu học Nam Cường, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	467/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	6.779	5.000	1.779	4136/QĐ-UBND ngày 12/12/2022	6.617	5.000	1.617	1.617		1.617			1.617	Ban QLDA DTXD huyện						
26	Trường tiểu học Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1151/QĐ-UBND ngày 19/5/2021	6.981	4.000	2.981							2.981			2.981	Ban QLDA DTXD huyện						
27	Trường Tiểu học Phương Viên	1340/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh	14.502	13.000	1.502		-					1.502			1.502	Ban QLDA DTXD huyện						
28	Trường Mầm non Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	3937/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	8.200		8.200							8.200			8.200	Ban QLDA DTXD huyện						
29	Trường Tiểu học Bằng Lăng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	3938/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	6.500		6.500							6.500			6.500	Ban QLDA DTXD huyện						
30	Trường Mầm non Lương Bằng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	3939/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	4.500		4.500							-			-	Ban QLDA DTXD huyện						
31	Trường Mầm non Nam Cường, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	3940/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	4.000		4.000							4.000			4.000	Ban QLDA DTXD huyện						
32	Trường THCS Nam Cường	3941/QĐ-UBND ngày 26/8/2021, DC số 1597/QĐ-UBND ngày 12/5/2022	8.000	5.000	3.000							3.000			3.000	Ban QLDA DTXD huyện						

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán			Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HPND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chỉ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú		
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...			Giảm	Tăng					
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17
33	Nhà công vụ Điểm trường Tô Han, trường Tiểu học Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (Hạng mục: 05 phòng)	193/QĐ-UBND ngày 19/01/2022	1.500		1.500	QĐ số 2651/QĐ-UBND ngày 09/8/2023	1.417	-	1.417		1.417	-		1.417	Ban QLDA ĐTXD huyện	
34	Trường Mầm non Yên Phong (Hạng mục: Hạng mục: Nâng cấp nhà lớp học 02 tầng, cải tạo sửa chữa một số hạng mục lớp học, nhà bếp và các hạng mục phụ trợ)	1931/QĐ-UBND ngày 14/6/2023; 4028/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND huyện	5.500		5.500						4.500		1.000	5.500	Ban QLDA ĐTXD huyện	Điều chỉnh tăng do bổ sung phát sinh hạng mục phòng cháy chữa cháy
	<b>Y tế</b>		783	-	783		422	-	422	-	422	-	-	422		
35	Trạm y tế xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (Hạng mục: San nền)	5874/QĐ-UBND ngày 30/11/2021; VB số 361/UBND-VP ngày 08/3/2022	783		783	QĐ số 4331/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	422	-	422		422	-		422	Ban QLDA ĐTXD huyện	
	<b>Văn hóa</b>		7.000	-	7.000		-	-	-	-	7.000			7.000		
36	Xây dựng một số hạng mục phụ trợ các di tích đã được xếp hạng, điểm du lịch sinh thái trên địa bàn huyện	3947/QĐ-UBND ngày 26/8/2021	7.000		7.000						7.000			7.000	Ban QLDA ĐTXD huyện	
<b>V</b>	<b>Đối ứng các công trình nguồn vốn Chương trình MTQG</b>		17.996	-	17.996		-	-	-	-	-	-	2.384	2.384		



Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư				Quyết định phê duyệt quyết toán				Lấy kế hoạch vốn ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HPND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/dơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành		Giá trị quyết toán		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...			Giảm	Tăng			
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...											
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17
6	Công trình nước sinh hoạt Nà Lạit thôn Bàn Cháy	QĐ số 219 ngày 21/6/2023 của UBND xã Nam Cường	650		650								90		BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
<b>B</b>	<b>ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT</b>		92.774	10.000	82.129	-	9.006	645	8.361	2.880	85.043	28.218	4.305	61.130		
<b>I</b>	Dự phòng chưa phân bổ										16.514	16.514	-	-		
<b>II</b>	Bổ trí cho các dự án quyết toán		5.268	-	5.268	-	4.335	-	4.335	2.880	1.229	-	-	1.229		
	Hoạt động kinh tế		5.268	-	5.268	-	4.335	-	4.335	2.880	1.229	-	-	1.229		
	Giao thông		2.929	-	2.929		2.731	-	2.731	1.750	815	-	-	815		
1	Kè chắn nước, nạo vét trước công UBND xã Bàn Thi	2952/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	1.573		1.573		1.542		1.542	1.050	366			366	Ban QLDA ĐTXD huyện	
2	Nâng cấp ngầm tràn Pác Pè thôn Nà Lung xã Lương Bằng	2964/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	496		496		411		411	250	161			161	Ban QLDA ĐTXD huyện	
3	Gia cố và hót đất sạt lở tuyến đường Bàn Hồ	2965/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	594		594		544		544	300	206			206	Ban QLDA ĐTXD huyện	
4	Gia cố và hót đất sạt lở kè diêm trường Bàn Hồ	2963b/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	267		267		235		235	150	82			82	Ban QLDA ĐTXD huyện	
	Thủy lợi		2.339	-	2.339		1.603	-	1.603	1.130	414	-	-	414		
5	Kè Nà Làng thôn Choong xã Phương Viên	2944a/QĐ-UBND ngày 24/10/2019	896		896		851		851	550	242			242	Ban QLDA ĐTXD huyện	
6	Kè bảo vệ Cánh đồng Tông Kếp, Tông Hoàng xã Yên Thượng	2951/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	662		662		588		588	470	118			118	Ban QLDA ĐTXD huyện	
7	Nâng cấp, gia cố tuyến mương Phai Quang xã Bằng Phúc	2965a/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	780		780		164		164	110	54			54	Ban QLDA ĐTXD huyện	

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư				Quyết định phê duyệt quyết toán				Lũy kế ngân sách đã phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn để nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chức danh người thực hiện	Chức vụ				
		Tổng mức đầu tư		Giá trị quyết toán		Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS định, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện			Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)				Trong đó: NS định, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện	Giảm	Tăng
		Trong đó: NS định, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện	Trong đó: NS định, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện															
I	2	3	4-5+6	5	6	7	8-9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17				
III	Bố trí cho các dự án chuyển tiếp		2.194	-	2.194	-	-	-	-	-	2.000			2.000						
	Bảo vệ môi trường																			
I	Dự án: Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp, xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính khu do 03 đơn vị: xã Phong Hòa, xã Bằng Lăng và xã Nghĩa Tả thuộc huyện Chợ Đồn	3031a/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	2.194		2.194						2.000			2.000	Phòng Tài nguyên và Môi trường					
IV	Bố trí cho các dự án khởi công mới		85.312	10.000	74.667	-	4.671	645	4.026	-	65.300	11.704	4.305	57.901						
*	Hoạt động kinh tế		40.415	10.000	30.415	-	2.863	-	2.863	-	28.237	10.204	-	18.033						
	Giao thông		38.526	10.000	28.526	-	1.619	-	1.619	-	26.393	10.204	-	16.189						
I	Kè bảo vệ đường trục thôn Bản Loan, xã Yên Thịnh, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	44/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	762		762		636		636		636			636	Ban QLDA DTXD huyện					
2	Đầu tư xây dựng Bán xe khách Bằng Lăng, huyện Chợ Đồn (Giải đoạn 2)	4039/QĐ-UBND ngày 29/8/2021	3.750		3.750						3.600			3.600	Ban QLDA DTXD huyện					
3	Đổi ứng kinh phí thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Quảng Bạch - Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn (Đối ứng GPMB)	Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn	17.814		17.814						17.814	10.204		7.610	UBND huyện	Giám đốc xác định lại giá trị chi phí GPMB theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn				
4	Cầu trần Pác Cáp, thôn Khuổi Dăm, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn	5815/QĐ-UBND ngày 25/11/2021	2.700		2.700						1.360			1.360	Ban QLDA DTXD huyện					

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư				Quyết định phê duyệt quyết toán				Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-UBND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chỉ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành		Giá trị quyết toán		Giảm	Tăng							
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: ngân sách huyện									
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17
5	Khắc phục sạt lở chừa tuyến kè bảo vệ cảnh đồng và đường giao thông vào Trụ sở xã Tân Lập, huyện Chợ Đồn	5103/QĐ-UBND ngày 11/10/2021	1.500		1.500	603/QĐ-UBND ngày 23/02/2022	983		983		983			983	Ban QLDA ĐTXD huyện	
6	Đổi ứng kinh phí thực hiện dự án Đường Quảng Bạch - Bàn Thị	Nghị quyết số 58/NQ-UBND ngày 01/8/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn	12.000	10.000	2.000						2.000			2.000	UBND huyện Chợ Đồn	
	Thủy lợi		1.889	-	1.889	-	1.243	-	1.243	-	1.843	-	-	1.843		
7	Kênh Vằng Quắc - Tổng Luông, thôn Khau Toọc, xã Yên Phong, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	3480/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	1.158		1.158	1567/QĐ-UBND ngày 11/5/2022	1.119,45		1.119,45		1.119,455			1.119	Ban QLDA ĐTXD huyện	
8	Kè trợ đá bảo vệ nương Khuổi Sô (đoạn dưới nhà ông Chư), xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1058/QĐ-UBND ngày 12/5/2021	131		131	4414/QĐ-UBND ngày 07/9/2021	124		124		124			124	Ban QLDA ĐTXD huyện	
9	Kè chống xói thôn Nà Pha xã Đông Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	QĐ số 1487/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	600		600						600			600	Ban QLDA ĐTXD huyện	
*	<b>Y tế, dân số và gia đình</b>		<b>1.011</b>	-	<b>1.011</b>		<b>924</b>	-	<b>924</b>	-	<b>924</b>			<b>924</b>		
10	Trạm Y tế xã Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (Hạng mục: San nền, giải phóng mặt bằng)	3485/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	1.011		1.011	2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2022	924		924		924			924	Ban QLDA ĐTXD huyện	
*	<b>Quốc phòng</b>		<b>6.315</b>	-	<b>6.315</b>		-	-	-	-	<b>6.000</b>		<b>1.500</b>	<b>4.500</b>		

STT	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư						Quyết định phê duyệt quyết toán						Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 đã quyết số HBND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chai đầu tư/đơn vị thực hiện	Chỉ chú
		Tổng mức đầu tư			Giá trị quyết toán			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)					Giảm	Tăng			
		Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện	Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện	Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện							
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17				
11	Mở rộng công trình S1	18/QĐ-UBND ngày 28/7/2021	6.315		6.315						6.000	1.500		4.500	UBND huyện Chợ Đồn	Điều chỉnh giám đo hồ sơ tư nguồn tăng thu tiết kiệm chi tỉnh cấp năm 2023				
*	<i>Vấn đề- Dự lịch</i>		17.423	-	16.778	-	884	645	239	-	16.439	-	16.439							
12	Đổi ứng thực hiện dự án Tôn tạo, tu bổ di tích lịch sử Nhà Đậu, xã Lương Bằng, huyện Chợ Đồn	67/NQ-HBND ngày 14/7/2021 của HBND tỉnh	5.001		5.001						4.700			4.700	UBND huyện					
13	Đổi ứng Xây dựng Nhà bia ghi tên liệt sĩ xã Xuân Lạc, xã Nam Cường	2914/QĐ-UBND ngày 14/10/2020	922		277		1994/QĐ-UBND ngày 15/6/2022	884	645	239	239			239	Ban QLDA DTXD huyện					
14	Đường lên đình Phú Vỹ, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1982/QĐ-UBND ngày 20/6/2023	6.500		6.500						6.500			6.500	Ban QLDA DTXD huyện					
15	Mở rộng bờ Cốc Liêng, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1929/QĐ-UBND ngày 14/6/2023	5.000		5.000						5.000			5.000	Ban QLDA DTXD huyện					
+	<i>Bảo vệ môi trường</i>		9.497	-	9.497	-	-	-	-	-	9.300	-	-	9.300						
16	Đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp tỷ lệ 1/10.000 gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khu đô 02 đơn vị xã Lương Bằng và xã Bình Trung thuộc huyện Chợ Đồn	3515/QĐ-UBND ngày 30/1/2020 của UBND huyện	2.429		2.429						2.300			2.300	Phòng Tài nguyên và Môi trường					

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư				Quyết định phê duyệt quyết toán				Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-UBND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành		Giả trị quyết toán		Giảm	Tăng							
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...									
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17
17	Đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khu do xã Nam Cường, Xuân Lạc	5921/QĐ-UBND ngày 01/12/2021	3.237		3.237						3.200			3.200	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
18	Đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khu do xã Đồng Lạc, Tân Lập, Quảng Bạch	5839/QĐ-UBND ngày 29/11/2021	3.831		3.831						3.800			3.800	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
*	<b>Giáo dục, đào tạo</b>		4.400	-	4.400	-	-	-	-	-	4.400	-	-	4.400		-
19	Trường Mầm non Thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1486/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của UBND huyện Chợ	4.400		4.400						4.400			4.400	Ban QLDA ĐTXD huyện	
*	<b>An ninh, trật tự an toàn xã hội</b>		6.251	-	6.251	-	-	-	-	-	-	-	-	4.305		
20	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Bằng Phúc	QĐ số 3211a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND	590		590						-		400	400	Công an huyện	Bổ sung mới
21	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Quảng Bạch	QĐ số 3220a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND	1.235		1.235						-		850	850	Công an huyện	Bổ sung mới



STT	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, hoặc quyết định đầu tư						Quyết định phê duyệt quyết toán						Lấy kế ngân sách địa phương đã giao đến hết năm 2020	Tổng kế hoạch vốn giải ngân 2021-2025 đã giao tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	Kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh		Tổng kế hoạch vốn giải ngân 2021-2025 sau điều chỉnh	Chưa đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Tổng mức đầu tư			Giá trị quyết toán			Giảm	Tăng											
		Số quyết định; tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện	Số quyết định; tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)			Trong đó: NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện									
1		2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13=12-10	14	15=12-13+14	16	17			
22	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Xuân Lạc	3225a/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND	QĐ số 3225a/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND	668		668							-	450	450	Công an huyện	Bổ sung mới			
23	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Ngọc Phái	3210a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND	QĐ số 3210a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND	456		456							-	320	320	Công an huyện	Bổ sung mới			
24	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Bình Trung	3209a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND	QĐ số 3209a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND	415		415							-	290	290	Công an huyện	Bổ sung mới			
25	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Yên Mỹ	3537/QĐ-UBND ngày 24/10/2023	QĐ số 3537/QĐ-UBND ngày 24/10/2023	930		930							-	650	650	Công an huyện	Bổ sung mới			
26	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Bằng Lăng	3539/QĐ-UBND ngày 24/10/2023	QĐ số 3539/QĐ-UBND ngày 24/10/2023	663		663							-	450	450	Công an huyện	Bổ sung mới			
27	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Đồng Lạc	3207a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	QĐ số 3207a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	99		99							-	95	95	Công an huyện	Bổ sung mới			
28	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Yên Thịnh	3248a/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND huyện	QĐ số 3248a/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND huyện	1.195		1.195							-	800	800	Công an huyện	Bổ sung mới			



**BIỂU CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH CÁC DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

Biểu số 03

(Kèm theo Nghị quyết số

/NQ-HĐND ngày

tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/quyết định đầu tư/quyết định phê duyệt quyết toán						Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đã phê duyệt tại NQ số 14/NQ-HĐND huyện ngày 28/9/2023	Đề nghị điều chỉnh			Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Giảm	Tăng		Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh				
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS TW, NS tỉnh, nguồn tài trợ, nguồn khác...	Trong đó: ngân sách huyện								
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8	9	10=7-8+9	11	12		
	<b>TỔNG CỘNG (A+B)</b>		<b>36.063</b>	<b>17.996</b>	<b>18.066</b>	<b>48.212</b>	<b>31.602</b>	<b>7.689</b>	<b>24.299</b>				
<b>A</b>	<b>NGUỒN CHI XÂY DỰNG CƠ BẢN VỐN TẬP TRUNG TRONG NƯỚC</b>		<b>23.496</b>	<b>17.996</b>	<b>5.500</b>	<b>7.884</b>	<b>3.384</b>	<b>3.384</b>	<b>7.884</b>				
<b>I</b>	<b>Dự phòng chung ngân sách địa phương</b>					<b>3.384</b>	<b>3.384</b>	-	-				
	Trường Mầm non Yên Phong (Hạng mục: Hạng mục: Nâng cấp nhà lớp học 02 tầng, cải tạo sửa chữa một số hạng mục lớp học, nhà bếp và các hạng mục phụ trợ)	1931/QĐ-UBND ngày 14/6/2023; 4028/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND huyện	5.500		5.500	4.500	-	1.000	5.500	BQLDA ĐTXD huyện	Tăng do điều chỉnh chủ trương đầu tư phát sinh hạng mục chữa cháy		
<b>III</b>	<b>Đối ứng các công trình nguồn vốn Chương trình MTQG</b>		<b>17.996</b>	<b>17.996</b>	-	-	-	<b>2.384</b>	<b>2.384</b>				

1	Đầu tư xây dựng chợ trung tâm huyện đạt tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm	QĐ số 4113/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	4.410	4.410			-		600	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
2	Đầu tư xây dựng TT Giáo dục TX-GDDN đạt chuẩn theo quy định	QĐ số 2849/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	7.541	7.541			-		1.014	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
3	Trung tâm thể thao xã Yên Thịnh	QĐ số 4126/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện Chợ Đồn	635	635			-		250	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
4	Trung tâm thể thao xã Quảng Bạch	QĐ số 4127/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện	2.000	2.000			-		280	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
5	Nhà Văn hoá xã Bằng Phúc	QĐ số 160/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND xã Bằng Phúc	2.760	2.760			-		150	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
6	Công trình nước sinh hoạt Nà Lại thôn Bản Cháy	QĐ số 219 ngày 21/6/2023 của UBND xã Nam Cường	650	650					90	BQLDA ĐTXD huyện	Bổ sung mới
<b>B</b>	<b>ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT</b>		<b>12.566</b>	<b>-</b>	<b>12.566</b>	<b>40.328</b>	<b>28.218</b>	<b>4.305</b>	<b>16.415</b>		
<b>I</b>	<b>Dự phòng chưa phân bổ</b>					<b>16.514</b>	<b>16.514</b>	<b>-</b>	<b>-</b>		

II	Bổ trí cho dự án khởi công mới		12.566	-	12.566	23.814	11.704	4.305	16.415			Giảm do xác định lại giá trị chi phí
1	Đổi ứng kinh phí thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Quảng Bạch - Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn (Đổi ứng GPMB)	Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn	-	-	-	17.814	10.204	-	7.610	UBND huyện Chợ Đồn	GPMB theo Quyết định phê duyệt dự án của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn	
2	Mở rộng công trình S1	QĐ số 20/QĐ-UBND ngày 12/7/2022 của UBND huyện	6.315		6.315	6.000	1.500	-	4.500	BQLDA DTXD huyện	Điều chỉnh giám do bố trí vốn từ nguồn tăng thu tiết kiệm chi tính cấp năm 2023	
3	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Bằng Phúc	QĐ số 3211a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	590		590	-		400	400	Công an huyện	Bổ sung mới	
4	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Quảng Bạch	QĐ số 3220a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	1.235		1.235	-		850	850	Công an huyện	Bổ sung mới	
5	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Xuân Lạc	QĐ số 3225a/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND huyện	668		668	-		450	450	Công an huyện	Bổ sung mới	
6	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Ngọc Phái	QĐ số 3210a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	456		456	-		320	320	Công an huyện	Bổ sung mới	

7	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Bình Trung	QĐ số 3209a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	415	415	-	290	290	Công an huyện	Bổ sung mới
8	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Yên Mỹ	QĐ số 3537/QĐ-UBND ngày 24/10/2023	930	930		650	650	Công an huyện	Bổ sung mới
9	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Bằng Lăng	QĐ số 3539/QĐ-UBND ngày 24/10/2023	663	663		450	450	Công an huyện	Bổ sung mới
10	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Đồng Lạc	QĐ số 3207a/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	99	99		95	95	Công an huyện	Bổ sung mới
11	Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở công an xã Yên Thịnh	QĐ số 3248a/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND huyện	1.195	1.195		800	800	Công an huyện	Bổ sung mới